

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Tiêm chủng mở rộng giai đoạn 03 năm (2026-2028)
tại thành phố Hà Nội

Thực hiện Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; Quyết định số 2780/QĐ-BYT ngày 29/8/2025 của Bộ Y tế về ban hành Kế hoạch tiêm chủng mở rộng giai đoạn 03 năm (2026-2028), Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch tiêm chủng mở rộng giai đoạn 03 năm (2026-2028) tại thành phố Hà Nội như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG NĂM 2024 VÀ 8 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

1. Kết quả triển khai tiêm chủng mở rộng năm 2024

1.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu về tỷ lệ tiêm chủng

Mặc dù những tháng đầu năm 2024 có sự gián đoạn trong cung ứng một số loại vắc xin từ Trung ương về Thành phố, tuy nhiên với việc tăng cường truyền thông, tổ chức các chiến dịch tiêm bù, tiêm vét cho các đối tượng chưa tiêm chủng hoặc chưa tiêm đầy đủ, đến hết năm 2024, 8/8 chỉ tiêu về tỷ lệ tiêm chủng các loại vắc xin đều đã đạt theo kế hoạch đề ra.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024	Kết quả thực hiện	Đánh giá thực hiện so với chỉ tiêu
1	Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin cho trẻ < 1 tuổi	%	≥95	97,1	Đạt
2	Tỷ lệ tiêm vắc xin Viêm gan B liều sơ sinh cho trẻ năm 2024	%	≥90	92,0	Đạt
3	Tỷ lệ tiêm vắc xin phòng bệnh Bại liệt cho trẻ đủ 5 tháng tuổi	%	≥90	96,5	Đạt
4	Tỷ lệ tiêm vắc xin phòng bệnh Bại liệt cho trẻ từ 9	%	≥90	94,0	Đạt

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024	Kết quả thực hiện	Đánh giá thực hiện so với chỉ tiêu
	tháng tuổi đến dưới 1 tuổi				
5	Tỷ lệ tiêm vắc xin Sởi - Rubella cho trẻ từ 18-23 tháng	%	≥ 95	98,0	Đạt
6	Tỷ lệ tiêm vắc xin DPT mũi 4 cho trẻ từ 18 - 23 tháng	%	≥ 80	94,2	Đạt
7	Tỷ lệ tiêm đầy đủ vắc xin VNNB cho trẻ từ 1 - 5 tuổi	%	≥ 90	M1: 93,0	Đạt
				M2: 92,4	Đạt
				M3: 95,9	Đạt
8	Tỷ lệ tiêm vắc xin phòng bệnh uốn ván cho PNCT	%	≥ 95	98,7	Đạt

1.2. Chỉ tiêu giảm mắc bệnh trong tiêm chủng mở rộng

Trong năm 2024, có 2/6 chỉ tiêu giảm bệnh chưa đạt kế hoạch đề ra là giảm số ca mắc Sởi và Ho gà. Toàn thành phố ghi nhận 570 ca mắc Sởi, trong đó có 156 ca mắc dưới 9 tháng tuổi là nhóm trẻ chưa đủ tuổi tiêm vắc xin Sởi; Ho gà ghi nhận 246 ca mắc, trong đó có 103 ca là trẻ dưới 2 tháng tuổi - nhóm trẻ chưa đủ tuổi tiêm chủng vắc xin có chứa thành phần Ho gà.

2. Kết quả triển khai tiêm chủng mở rộng năm 2025

2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu về tỷ lệ tiêm chủng

Năm 2025, Thành phố triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) cho trẻ 7 tuổi, nâng số chỉ tiêu tỷ lệ tiêm cần đánh giá lên 9 chỉ tiêu. Trong 8 tháng đầu năm 2025, 9/9 chỉ tiêu tỷ lệ tiêm đều đạt theo tiến độ kế hoạch.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Kết quả đến 31/8/2025	Đánh giá so với tiến độ 8 tháng
1	Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin cho trẻ < 1 tuổi	%	≥ 95	69,9	Đạt
2	Tỷ lệ tiêm vắc xin Viêm gan B liều sơ sinh cho trẻ năm 2025	%	≥ 90	60,0	Đạt
3	Tỷ lệ tiêm vắc xin phòng bệnh Bại liệt cho trẻ đủ 5 tháng tuổi	%	≥ 95	63,5	Đạt
4	Tỷ lệ tiêm vắc xin phòng bệnh Bại liệt cho trẻ từ 9 tháng tuổi đến dưới 1 tuổi	%	≥ 90	63,7	Đạt
5	Tỷ lệ tiêm vắc xin Sởi - Rubella cho trẻ từ 18-23 tháng	%	≥ 95	81,0	Đạt

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Kết quả đến 31/8/2025	Đánh giá so với tiến độ 8 tháng
6	Tỷ lệ tiêm vắc xin DPT mũi 4 cho trẻ từ 18 - 23 tháng	%	≥ 90	71,2	Đạt
7	Tỷ lệ tiêm đầy đủ vắc xin VNNB cho trẻ từ 1 - 5 tuổi	%	≥ 90	M1: 68,0	Đạt
				M2: 67,8	Đạt
				M3: 65,4	Đạt
8	Tỷ lệ tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) cho trẻ 7 tuổi	%	≥ 90	61,7	Đạt
9	Tỷ lệ tiêm vắc xin phòng bệnh uốn ván cho PNCT	%	≥ 95	70,2	Đạt

2.2. Chỉ tiêu giảm mắc bệnh trong tiêm chủng mở rộng

Chỉ tiêu giảm mắc bệnh trong tiêm chủng mở rộng: Những tháng đầu năm 2025 tiếp tục vẫn ghi nhận số ca mắc Sởi theo chu kỳ dịch dẫn đến chỉ tiêu về giảm mắc Sởi không đạt mục tiêu theo kế hoạch đề ra. Trong 8 tháng đầu năm 2025, toàn Thành phố ghi nhận 4.352 ca mắc Sởi, trong đó có 529 ca mắc dưới 6 tháng tuổi là nhóm trẻ chưa đủ tuổi tiêm vắc xin Sởi, chủ yếu trong 5 tháng đầu năm - thời điểm hầu hết các tỉnh, thành ghi nhận số ca mắc Sởi tăng cao.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ YÊU CẦU KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2026 - 2028

1. Mục tiêu

Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân trong tình hình mới thông qua việc tiêm chủng vắc xin phòng bệnh trong chương trình tiêm chủng mở rộng; giảm tỷ lệ mắc/tử vong do các bệnh có thể phòng được bằng vắc xin trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Chỉ tiêu

Căn cứ theo Quyết định số 2780/QĐ-BYT ngày 29/8/2025 của Bộ Y tế Ban hành Kế hoạch tiêm chủng mở rộng giai đoạn 03 năm (2026-2028), kết quả triển khai chương trình tiêm chủng mở rộng theo các năm. Chỉ tiêu tiêm chủng mở rộng tại Hà Nội các năm 2026, 2027, 2028 cụ thể như sau:

2.1. Chỉ tiêu tỷ lệ tiêm chủng các năm

- Duy trì tỷ lệ tiêm chủng vắc xin viêm gan B sơ sinh trong vòng 24 giờ đạt từ 90% trở lên.
- Duy trì tỷ lệ tiêm vắc xin Lao đạt từ 95% trở lên.
- Duy trì tỷ lệ tiêm vắc xin DPT-VGB-Hib đạt từ 95% trở lên.
- Duy trì tỷ lệ trẻ tiêm/uống đủ liều Bạch liệt đạt từ 95% trở lên.
- Đảm bảo tỷ lệ uống vắc xin Rota đạt từ 95% trở lên khi đưa vắc xin vào sử dụng tại Hà Nội.
- Duy trì tỷ lệ tiêm vắc xin Sởi đạt từ 95% trở lên.

- Duy trì tỷ lệ tiêm đủ mũi Uốn ván cho phụ nữ có thai đạt từ 95% (*Chỉ tiêu Quốc gia là 90%*).

- Tăng tỷ lệ tiêm vắc xin DPT đạt từ 95% trở lên.
- Duy trì tỷ lệ tiêm vắc xin Sởi - Rubella đạt từ 95% trở lên.
- Tăng tỷ lệ tiêm vắc xin Td đạt từ 95% trở lên.
- Tăng tỷ lệ tiêm vắc xin Viêm não Nhật Bản đạt từ 95% trở lên.
- Đảm bảo tỷ lệ tiêm vắc xin Phế cầu tại vùng triển khai đạt từ 95% trở lên khi đưa vắc xin vào sử dụng tại Hà Nội.
- Tỷ lệ tiêm vắc xin HPV tại vùng triển khai đạt từ 95% trở lên khi đưa vắc xin vào sử dụng tại Hà Nội.

2.2. Chỉ tiêu giám sát bệnh trong tiêm chủng mở rộng

- Không có vi rút Bại liệt hoang dại trên địa bàn thành phố Hà Nội.
 - 100% phường, xã đạt tiêu chuẩn loại trừ Uốn ván sơ sinh.
 - Đảm bảo tỷ lệ mắc Sởi đạt $\leq 5/100.000$ người.
 - Duy trì tỷ lệ mắc Bạch hầu đạt $\leq 0,1/100.000$ người.
 - Đảm bảo Tỷ lệ mắc Ho gà đạt $\leq 1/100.000$ người.
 - Đảm bảo số ca Liệt mềm cấp được điều tra và lấy mẫu đạt $\geq 1/100.000$ trẻ dưới 15 tuổi.
 - Đảm bảo các ca nghi ngờ Sởi/Rubella được điều tra và lấy mẫu xét nghiệm đạt $\geq 2/100.000$ người.
 - Đảm bảo số ca chết sơ sinh được điều tra $\geq 2/1.000$ trẻ đẻ sống.
- (Chi tiết theo phụ lục 1, 2)

3. Yêu cầu

- Việc triển khai kế hoạch tiêm chủng mở rộng trên địa bàn thành phố Hà Nội phải phù hợp với chủ trương, đường lối chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân của Đảng, theo đúng các quy định của Chính phủ và Bộ Y tế.

- Các vắc xin mới được đưa vào chương trình tiêm chủng mở rộng theo các quy định của Chính phủ; hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế; Chương trình tiêm chủng mở rộng Quốc gia và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm, an toàn, hiệu quả.

- Tổ chức thực hiện tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và các quy định có liên quan của Bộ Y tế; đảm bảo an toàn và chất lượng tiêm chủng.

III. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Thời gian: 03 năm (2026-2028)

2. Phạm vi triển khai: Triển khai tiêm chủng các loại vắc xin, đưa các loại vắc xin mới trong chương trình tiêm chủng mở rộng Quốc gia trên địa bàn

toàn thành phố Hà Nội tại các điểm tiêm vắc xin thường xuyên của các phường, xã như: Trạm Y tế, Điểm Y tế hoặc các điểm tiêm chủng khác.

3. Đối tượng triển khai

Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế đối với từng loại vắc xin và từng đối tượng được thụ hưởng. Cụ thể như sau:

- Trẻ em: vắc xin Viêm gan B, vắc xin Lao (BCG), vắc xin Bại liệt uống (bOPV), vắc xin Bại liệt tiêm (IPV), vắc xin Bạch hầu - Ho gà - Uốn ván - Viêm gan B - Haemophilus Influenzae type b (DPT-VGB-Hib), vắc xin Sởi, vắc xin Viêm não Nhật Bản, vắc xin Bạch hầu - Ho gà - Uốn ván (DPT), vắc xin Sởi - Rubella (MR), vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td), vắc xin Rota (dự kiến đưa vào sử dụng tại thành phố Hà Nội từ năm 2026).

- Phụ nữ có thai: vắc xin Uốn ván.

- Trong trường hợp Bộ Y tế huy động được nguồn viện trợ, hỗ trợ trong nước hoặc được bổ sung ngân sách Nhà nước, một số loại vắc xin mới trong chương trình tiêm chủng mở rộng có thể được đưa vào sử dụng tại thành phố Hà Nội sớm hơn lộ trình theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Công tác chỉ đạo

Ngành Y tế tham mưu UBND theo phân cấp ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện các hoạt động tiêm chủng mở rộng; kế hoạch triển khai tiêm các loại vắc xin mới được đưa vào chương trình tiêm chủng mở rộng theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

2. Công tác truyền thông

- Tăng cường công tác truyền thông về đối tượng, mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, tác dụng, lợi ích, tính an toàn và hiệu quả phòng bệnh của các loại vắc xin sử dụng trong chương trình tiêm chủng mở rộng, các phản ứng có thể gặp phải sau tiêm chủng và cách xử trí phù hợp.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông: trên các phương tiện thông tin đại chúng như: báo chí, đài phát thanh, truyền hình của Trung ương và Hà Nội; qua hệ thống đài truyền thanh phường, xã; tin nhắn SMS, Zalo và các ứng dụng di động khác... Nội dung và phương pháp truyền thông phong phú, dễ hiểu để mọi người dân dễ tiếp nhận và hưởng ứng.

3. Công tác đào tạo, tập huấn

- Tập huấn về xây dựng kế hoạch, điều tra đối tượng, tiếp nhận và bảo quản vắc xin, tổ chức buổi tiêm chủng, khám sàng lọc, tiêm chủng an toàn, phòng và xử trí sốc phản vệ theo Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và các quy định có liên quan của Bộ Y tế; Quyết định số 1575/QĐ-BYT ngày 27/3/2023 của Bộ Y tế về khám sàng lọc trước tiêm chủng đối với trẻ em; Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về hướng dẫn

phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ và các quy định khác về tiêm chủng.

- Đảm bảo tất cả cán bộ tham gia tiêm chủng phải được tập huấn và thực hiện đúng các quy định về tiêm chủng. Nâng cao năng lực sử dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, quản lý tốt hoạt động tiêm chủng bằng Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia.

- Tổ chức tập huấn triển khai tiêm chủng các loại vắc xin mới trong chương trình tiêm chủng mở rộng ở các tuyến.

4. Công tác tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản, cấp phát vắc xin

- Việc tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản, cấp phát, sử dụng vắc xin và vật tư tiêm chủng ở tất cả các tuyến phải được thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và các quy định có liên quan của Bộ Y tế và các quy định khác về tiêm chủng.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội là đầu mối tiếp nhận vắc xin từ Bộ Y tế, căn cứ vào số lượng đối tượng tiêm chủng thực tế của mỗi địa phương để xây dựng kế hoạch cấp vắc xin cho các đơn vị phù hợp, hiệu quả.

- Trạm Y tế các phường, xã trang bị đầy đủ thiết bị dây chuyền lạnh để thực hiện tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản, phân phối vắc xin đến các điểm tiêm chủng đảm bảo an toàn, đúng quy định.

- Điểm Y tế trang bị đầy đủ các thiết bị dây chuyền lạnh để tiếp nhận vắc xin từ Trạm Y tế và thực hiện bảo quản, sử dụng vắc xin theo đúng quy định.

5. Công tác rà soát đối tượng, tổ chức buổi tiêm chủng và giám sát bệnh có vắc xin trong tiêm chủng mở rộng

- Tổ chức điều tra đối tượng tiêm chủng trên địa bàn, trong đó có nội dung điều tra, rà soát tiền sử tiêm chủng các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng của trẻ khi nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn thành phố và tổ chức tiêm chủng bù liều cho trẻ theo quy định.

- Tổ chức các buổi tiêm chủng thường xuyên 01 lần/tháng vào thứ 4 tuần đầu tiên của tháng, triển khai tiêm bù cho đối tượng tạm hoãn vào thứ 4 tuần thứ 3 của tháng. Đảm bảo tiêm chủng an toàn, chất lượng.

- Tăng cường hệ thống giám sát phản ứng sau tiêm chủng: ghi nhận, tổ chức tiếp nhận, khám, chẩn đoán và xử trí kịp thời các tình huống phản ứng sau tiêm chủng, tránh xảy ra tử vong sau tiêm chủng. Điều tra, báo cáo và tổ chức họp Hội đồng Tư vấn chuyên môn đánh giá nguyên nhân tai biến nặng trong quá trình sử dụng vắc xin theo quy định.

- Tăng cường giám sát các bệnh có vắc xin trong tiêm chủng mở rộng: lồng ghép trong hệ thống giám sát bệnh truyền nhiễm; phát hiện sớm ca bệnh, tiến hành điều tra, khoanh vùng, xử lý kịp thời khu vực có bệnh nhân không đề dịch bệnh lây lan, bùng phát và thực hiện báo cáo theo quy định (*chỉ tiêu chi tiết theo phụ lục 2*).

6. Công tác kiểm tra, giám sát và thông kê báo cáo

- Tổ chức kiểm tra, giám sát công tác điều tra, rà soát đối tượng, xây dựng kế hoạch, tổ chức buổi tiêm chủng đảm bảo an toàn, đúng quy định.
- Thiết lập hệ thống thông tin báo cáo, tổng hợp báo cáo định kỳ và đột xuất cho UBND Thành phố, Bộ Y tế theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế (cơ quan thường trực)

- Chủ trì, tham mưu cho UBND Thành phố ban hành Kế hoạch tiêm chủng mở rộng trên địa bàn Thành phố, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện theo quy định.
- Tổ chức tập huấn triển khai tiêm chủng các loại vắc xin mới khi được Bộ Y tế đưa vào chương trình tiêm chủng mở rộng; hướng dẫn, đôn đốc, hỗ trợ chuyên môn cho các địa phương triển khai tiêm chủng vắc xin mới đạt tiến độ và chất lượng, đảm bảo an toàn tiêm chủng.
- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học.
- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện tiếp nhận, quản lý, bảo quản, vận chuyển và sử dụng vắc xin theo đúng quy định.
- Tổ chức tiêm chủng đúng quy định, đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và các quy định có liên quan của Bộ Y tế.
- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ngành liên quan như: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao, các địa phương để đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về tiêm chủng các loại vắc xin, việc đưa các loại vắc xin mới vào chương trình tiêm chủng mở rộng; chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt công tác tiêm chủng trong toàn Thành phố.
- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai các hoạt động tiêm chủng mở rộng tại các địa phương.
- Là đầu mối tổng hợp báo cáo tình hình triển khai hoạt động tiêm chủng mở rộng về UBND Thành phố và Bộ Y tế.

2. Sở Tài chính

Chủ trì phối hợp với Sở Y tế, các Sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu đảm bảo đủ kinh phí cho việc triển khai các hoạt động tiêm chủng mở rộng trên địa bàn Thành phố theo kế hoạch.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với UBND các phường, xã chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế địa phương trong việc xây dựng kế hoạch Tiêm chủng mở rộng.

- Phối hợp với cơ quan Y tế chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn thu thập hồ sơ tiêm chủng của trẻ nhập học các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học hàng năm và bàn giao cho cơ quan Y tế trên địa bàn, đồng thời phối hợp với các cơ quan Y tế lập kế hoạch tổ chức tiêm chủng theo Kế hoạch số 980/KH-BYT-BGDDT ngày 19/7/2023 của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo về phối hợp triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học.

- Phối hợp với cơ quan Y tế tại địa phương trong công tác truyền thông về ý nghĩa, lợi ích, tầm quan trọng của việc tiêm chủng và thông báo cho các bậc cha mẹ hoặc người giám hộ về việc tổ chức tiêm chủng cho học sinh (các loại vắc xin trẻ được tiêm, địa điểm tiêm, thời gian tiêm).

4. Sở Văn hóa và Thể thao

Phối hợp với Sở Y tế và các Sở, ngành, đơn vị liên quan cung cấp thông tin, hướng dẫn các cơ quan báo chí Thành phố, cơ quan báo chí Trung ương và địa phương phối hợp; chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về ý nghĩa, lợi ích, tầm quan trọng của việc tiêm chủng và công tác triển khai Kế hoạch, các hoạt động tiêm chủng trên địa bàn Thành phố, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

5. UBND các phường, xã

- Ban hành Kế hoạch triển khai chương trình tiêm chủng mở rộng, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trên địa bàn triển khai các hoạt động tiêm chủng mở rộng.

- Bố trí đủ kinh phí đảm bảo cho công tác tiêm chủng trên địa bàn, đồng thời chủ động đáp ứng về nhân lực, trang thiết bị phục vụ cho công tác tiêm chủng mở rộng trên địa bàn.

- Chỉ đạo Trạm Y tế, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức điều tra đối tượng tiêm chủng trên địa bàn; thực hiện điều tra, rà soát tiền sử tiêm chủng các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng của trẻ khi nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn thành phố và tổ chức tiêm chủng bù liều cho trẻ. Phối hợp với các trường học tổ chức tốt việc tiêm chủng vắc xin Bạch hầu - Uốn ván (Td) hoặc các chiến dịch tiêm chủng cho học sinh khi có chỉ đạo như vắc xin phòng Sởi, Sởi-Rubella ...

- Chỉ đạo Trạm Y tế tổ chức các buổi tiêm chủng thường xuyên 01 lần/tháng vào thứ 4 tuần đầu tiên của tháng, triển khai tiêm bù cho đối tượng tạm hoãn vào thứ 4 tuần thứ 3 của tháng. Đảm bảo tiêm chủng an toàn, chất lượng. Số các điểm tiêm được tổ chức phù hợp với tình hình thực tế của các địa phương đảm bảo sử dụng hiệu quả vắc xin, tránh lãng phí, trong đó đảm bảo mỗi phường, xã cần tổ chức ít nhất 01 điểm tiêm chủng thường xuyên.

- Chỉ đạo Trạm Y tế tăng cường hệ thống giám sát phản ứng sau tiêm chủng và tăng cường giám sát các bệnh có vắc xin trong tiêm chủng mở rộng theo quy định.

- Huy động các ban, ngành, đoàn thể tham gia công tác truyền thông, vận

động cộng đồng tham gia tiêm chủng đầy đủ, đạt chỉ tiêu đề ra.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các hoạt động của kế hoạch tiêm chủng.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND Thành phố (qua Sở Y tế).

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, các tổ chức, đoàn thể Thành phố

Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa và lợi ích của việc tiêm chủng các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng.

VI. KINH PHÍ

- Ngân sách Trung ương đảm bảo kinh phí cho các hoạt động theo Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2780/QĐ-BYT ngày 29/8/2025 của Bộ Y tế.

- Ngân sách Thành phố đảm bảo kinh phí tổ chức triển khai các hoạt động của Chương trình tiêm chủng trên địa bàn Thành phố theo phân cấp ngân sách hiện hành (trừ các hoạt động đã được ngân sách Trung ương bảo đảm theo quy định).

- Nguồn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã căn cứ chức năng nhiệm vụ, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Sở Y tế để tổng hợp)/.

Nơi nhận:

- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Bộ Y tế;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố HN;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các phường, xã;
- Đài PT&THHN, Báo: HNM, KT&ĐT;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Phòng KGVX, TH, KT, NC;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thu Hà

Phụ lục 1: Chỉ tiêu tiêm chủng vắc xin tiêm chủng mở rộng giai đoạn 03 năm (2026-2028) của tuyến xã và toàn Thành phố

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024		Năm 2025		Chỉ tiêu Năm 2026	Chỉ tiêu Năm 2027	Chỉ tiêu Năm 2028
		Chỉ tiêu	Kết quả thực hiện	Chỉ tiêu	Kết quả thực hiện			
1	Tỷ lệ tiêm vắc xin Viêm gan B sơ sinh trong vòng 24 giờ	≥90%	Đạt	≥90%	Đạt	≥90%	≥90%	≥90%
2	Tỷ lệ tiêm vắc xin Lao	≥95%	Đạt	≥95%	Đạt	≥95%	≥95%	≥95%
3	Tỷ lệ tiêm vắc xin DPT-VGB-Hib	≥95%	Đạt	≥95%	Đạt	≥95%	≥95%	≥95%
4	Tỷ lệ tiêm/uống vắc xin Bại liệt đầy đủ	(tính trong tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ trẻ dưới 1 tuổi)	Đạt	(tính trong tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ trẻ dưới 1 tuổi)	Đạt	≥95%	≥95%	≥95%
5	Tỷ lệ uống vắc xin Rota					≥95%	≥95%	≥95%
6	Tỷ lệ tiêm vắc xin Sởi	≥95%	Đạt	≥95%	Đạt	≥95%	≥95%	≥95%
7	Tỷ lệ tiêm đủ mũi Uốn ván cho PNCT	≥95%	Đạt	≥95%	Đạt	≥95%	≥95%	≥95%
8	Tỷ lệ tiêm vắc xin DPT	≥80%	Đạt	≥90%	Đạt	≥95%	≥95%	≥95%
9	Tỷ lệ tiêm vắc xin Sởi - Rubella	≥95%	Đạt	≥95%	Đạt	≥95%	≥95%	≥95%
10	Tỷ lệ tiêm vắc xin Td			≥90%	Đạt	≥95%	≥95%	≥95%
11	Tỷ lệ tiêm vắc xin Viêm não Nhật Bản	M1: ≥90% M2: ≥90% M3: ≥90%	Đạt	M1: ≥90% M2: ≥90% M3: ≥90%	Đạt	≥95%	≥95%	≥95%
12	Tỷ lệ tiêm vắc xin Phế cầu tại vùng triển khai					≥95%	≥95%	≥95%
13	Tỷ lệ tiêm vắc xin HPV tại vùng triển khai					≥95%	≥95%	≥95%

Lưu ý: Trong trường hợp Bộ Y tế điều chỉnh chỉ tiêu tiêm chủng, các chỉ tiêu trong Kế hoạch này sẽ được điều chỉnh tương ứng theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

**Phụ lục 2: Chỉ tiêu giám sát bệnh trong tiêm chủng mở rộng
giai đoạn 03 năm (2026-2028) của tuyến xã và toàn Thành phố**

TT	Chỉ tiêu	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
1	Không có vi rút bại liệt hoang dại	0 trường hợp	0 trường hợp	0 trường hợp
2	100% xã đạt tiêu chuẩn loại trừ Uốn ván sơ sinh	100% xã đạt	100% xã đạt	100% xã đạt
3	Tỷ lệ mắc Sởi	$\leq 5/100.000$ người	$\leq 5/100.000$ người	$\leq 5/100.000$ người
4	Tỷ lệ mắc Bạch hầu	$\leq 0,1/100.000$ người	$\leq 0,1/100.000$ người	$\leq 0,1/100.000$ người
5	Tỷ lệ mắc Ho gà	$\leq 1/100.000$ người	$\leq 1/100.000$ người	$\leq 1/100.000$ người
6	Ca Liệt mềm cấp được điều tra và lấy mẫu	$\geq 1/100.000$ trẻ dưới 15 tuổi	$\geq 1/100.000$ trẻ dưới 15 tuổi	$\geq 1/100.000$ trẻ dưới 15 tuổi
7	Ca nghi sởi/rubella được điều tra và lấy mẫu xét nghiệm	$\geq 2/100.000$ người	$\geq 2/100.000$ người	$\geq 2/100.000$ người
8	Số ca chết sơ sinh được điều tra	$\geq 2/1.000$ trẻ đẻ sống	$\geq 2/1.000$ trẻ đẻ sống	$\geq 2/1.000$ trẻ đẻ sống